TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-DS	*G, ngày 20 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2022/TLST - DS ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Bảo N**, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Số 286, đường L, Khóm 2, Phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Bà **Lê Quốc Anh T**, sinh năm 1975 *và* ông **Nguyễn Trúc Đ**, sinh năm 1976; cùng địa chỉ cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Trúc Đ và bà Lê Quốc Anh T có nợ bà Nguyễn Thị Bảo N tiền in ấn quảng cáo là 180.635.000đ, bà T đã trả cho bà N số tiền 90.317.500đ. Nay bà N yêu cầu ông Đ trả số tiền còn lại là 90.317.500đ và ông Đ đồng ý nên buộc ông Nguyễn Trúc Đ trả cho bà Nguyễn Thị Bảo N số tiền in ấn quảng cáo còn nợ là 90.317.500đ.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Trúc Đ tự nguyện chịu án phí nên buộc ông Đ nộp án phí số tiền 2.258.000đ (lấy số tròn).

+ Bà Nguyễn Thị Bảo N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 4.515.000đ theo biên lai thu tiền số 0010589 ngày 23 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn